

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/DS-PT
Ngày 31-3-2023
V/v tranh chấp về bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Trường

Các Thẩm phán:

Bà Vũ Thị Bích Diệp

Bà Bùi Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Trần Trọng An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng: Bà Đồng Thị Phương Mai - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2023/TLPT- DS ngày 12 tháng 01 năm 2023 về tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2022/DS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 12/2023/QĐ-PT ngày 12 tháng 03 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án dân sự số 17/TB-TA ngày 28 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lương Thị M; nơi cư trú: Thôn H, xã Tam Đa, huyện V, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Đoàn Văn Th; nơi cư trú: Thôn T, xã Tam Đa, huyện V, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Người kháng cáo:* Bà Lương Thị M là nguyên đơn và ông Đoàn Văn Th là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Lương Thị M trình bày: Vào ngày 16-8-2019 bà cùng với bà Nguyễn Thị Oanh ở cùng thôn có dùng điện thoại quay video cảnh nhà ông Trần Văn Hữu ở thôn Tr, xã

Tam Đa, huyện V bị cưỡng chế giải phóng mặt bằng. Trong lúc quay video bà bị ông Đoàn Văn Th sinh năm 1985 ở thôn Tr, xã Tgiệt điện thoại ném xuống đất và đe dọa đánh, sau đó bà cùng với bà Oanh đi về. Khi hai người về đến cửa nhà bà thì ông Đoàn Văn Th đi ô tô đuổi theo đánh chửi, bắt hai bà phải xóa đoạn video đã quay. Sự việc xảy ra camera gia đình bà đã ghi lại, bà đã quay lại gửi đoạn video hình ảnh ông Th đánh bà cho con trai là Đỗ Duy Khánh đang làm việc tại miền Nam. Ngày 28-11-2019 con trai bà đã đăng đoạn video có hình ảnh của ông Th lên mạng xã hội Facebook. Tối ngày 28-11-2019, ông Th đến nhà bà chửi bới, đập cửa ném cát đá vào nhà. Bà ở trong nhà có báo Công an xã Tđến can thiệp thì ông Th bỏ đi. Khoảng hơn 06 giờ ngày 29-11-2019, khi bà mở cửa cho con đi học thì ông Đoàn Văn Th đã đứng sẵn ở đường xông vào nhà chửi bới và tuyên bố hôm nay sẽ đánh chết bà. Ông Th vào nhà bà đã dùng tay xoay hai mắt camera, 01 mắt camera ở cửa quán bán hàng, 01 mắt camera ở gần cửa ra vào, bà sợ chạy lên tầng 2 chốt cửa bên trong thì ông Th xông lên, đập cửa nhôm kính xông vào trong phòng, dùng vật cứng giống gậy gỗ đập vào mặt bà 2 cái. Sau khi bà ngã ra sàn nhà, ông Th dùng chân đi giày thể thao giẫm vào mặt, ngực làm bà bị chảy máu. Sau đó ông Th ra ngoài đi xuống tầng 1. Lúc này em gái bà là Lương Thị Lan vừa đến kịp thời đưa bà đến Bệnh viện đa khoa huyện V, sau đó bà được chuyển ra Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp điều trị đến ngày 09-12-2019 thì xuất viện. Sự việc ông Đoàn Văn Th đánh bà và làm hư hỏng tài sản bà đã có đơn gửi Công an huyện V. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra Quyết định không khởi tố vụ án, không khởi tố bị can đối với ông Đoàn Văn Th về hành vi cố ý gây thương tích và làm hư hỏng tài sản đối với bà. Nay bà đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Đoàn Văn Th phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho bà, cụ thể như sau:

Thiệt hại về sức khỏe gồm: Tiền viện phí: 11.994.747 đồng; công 02 người chăm tại bệnh viện: 250.000 đồng/ngày x 10 ngày x 02 người = 5.000.000 đồng; công người chăm sóc tại nhà sau khi ra viện trở lại bình thường: 200.000đ/ngày x 65 ngày x 01 người = 13.000.000 đồng; tiền thuốc bổ não, đau đầu: 18.623.000 đồng; tiền khám dịch vụ bên ngoài: 2.338.700 đồng; tiền mua sữa phục hồi sức khỏe: 26.987.000 đồng; chi phí ăn uống, xe đi lại trong quá trình nằm viện: 8.000.000 đồng; thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện điều trị do không buôn bán được: 500.000 đồng/ ngày x 75 ngày = 37.500.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần: 4.420.000 đồng x 10 tháng = 44.200.000 đồng. Tổng thiệt hại về sức khỏe là **167.643.447** đồng.

Thiệt hại về tài sản gồm: Tiền sửa chữa 02 mắt camera an ninh, trị giá: 2.090.000 đồng. Tiền sửa cửa nhôm kính, trị giá: 1.000.000 đồng. Thiệt hại về dây chuyền vàng tây do bị đứt gãy, công sửa chữa: 200.000 đồng. Thiệt hại khóa cửa

phòng tầng 2, trị giá: 200.000 đồng. Tiền thuê luật sư: 30.000.000 đồng + 3.000.000 đồng thuế VAT. Tổng thiệt hại về tài sản là 36.490.000 đồng.

Tổng số bà yêu cầu ông Đoàn Văn Th phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản là 204.133.447 đồng (Hai trăm linh tư triệu, một trăm ba mươi ba nghìn, bốn trăm bốn mươi bảy đồng).

Tại bản tự khai, các biên bản ghi lời khai và trong quá trình xét xử, bị đơn ông Đoàn Văn Th trình bày: Vào ngày 16-8-2019, Ủy ban nhân dân xã Tam Đa, huyện V, thành phố Hải Phòng có nhờ anh tìm giúp công nhân khiêng đồ tại nhà ông Trần Văn Hữu ở Thôn Tr, xã Td để thực hiện việc cưỡng chế thu hồi đất theo quyết định của Ủy ban nhân dân huyện V. Trong quá trình làm việc cùng mọi người anh thấy chị M và chị Oanh ở thôn H, xã Td đến xem dùng điện thoại quay lại và nói: Bọn này thuê xã hội đến cướp đất của dân? Thấy thế anh có bảo hai chị không được quay. Sau khi khiêng đồ xong ở nhà ông Hữu, anh đi một mình đến nhà chị M yêu cầu chị M, chị Oanh cho xem điện thoại nhưng hai chị không cho xem. Do bức tức nên anh có tát mỗi chị một cái rồi về. Đến ngày 25, 26, 27/11/2019 trên mạng Facebook “Hội người V yêu người V”, anh thấy tài khoản Đỗ Duy Khánh là con trai của chị M đăng tải hình ảnh clip anh đánh chị M và chị Oanh trước cửa nhà kèm theo lời nói của chị M: “Đây là thằng Th có ông Phán ở thôn Tr là bọn xã hội được xã thuê cướp đất của dân”. Anh đọc có những comment trang bài đăng có lời lẽ đe dọa làm ảnh hưởng đến danh dự uy tín của anh và gia đình. Tối ngày 28-11-2019 anh đến nhà chị M yêu cầu chị M đến nhà anh nói rõ về sự việc trên nhưng chị M đóng cửa ở trong nhà. Khoảng 06 giờ ngày 29-11-2019 anh đến nhà chị M chửi bới và dùng tay xoay hai mắt camera của gia đình bà M. Khoảng 9 giờ ngày 29-11-2019 anh đi thẳng vào nhà chị M theo lối hành lang vào tầng 1, khu vực gần cầu thang, anh nhìn thấy chị M đang ở trên tầng 2 thì chị M chạy vào trong phòng. Anh chạy tới nơi chị M đóng cửa nhưng không kịp, anh đẩy mạnh cánh cửa va vào chị M. Anh dùng hai tay tát 3,4 cái vào mặt chị M, dùng chân **đạp** vào người chị M 2-3 cái. Chị M ngã ra nhà, anh thấy máu trên mặt chị M chảy ra thì đi xuống tầng 1. Lúc này, anh thấy có 01 khúc gỗ để ở thùng sơn khu vực lán giáp cửa xếp, anh định cầm khúc gỗ để đánh chị M tiếp nhưng nghĩ lại thì vất khúc gỗ xuống nền nhà và đi về. Anh thừa nhận, quá trình vào nhà chị M có dùng tay xoay 02 mắt camera tại hai vị trí như chị M trình bày là đúng, tuy nhiên anh không bẻ, không làm hỏng hai mắt camera. Đối với cửa xếp sắt, anh có đạp cửa để mở ra chứ không làm gãy. Đối với dây chuyền của chị M bị đứt anh không biết. Khi lên tầng 2 nhà chị M anh chỉ đẩy cửa vào, dùng chân từ phía dưới để chị M không đóng được cửa, tay phải anh để bên trên để đẩy cửa vào. Anh không phá khóa cửa tầng 2 nhà chị M. Nếu anh phá được khóa cửa tầng 2 nhà chị M thì cửa

phải bung hết khung bao ở chỗ nắm tay khóa. Anh nhận thấy sai do đánh chị M, có làm thiệt về tài sản của chị M nhưng không đáng kể. Nay chị M yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản và sức khỏe với tổng số tiền là 204.133.447 đồng anh không đồng ý vì chị M là người đã xúc phạm danh dự của anh trên mạng xã hội. Anh chấp nhận bồi thường về sức khỏe cho chị M từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng và bồi thường về tài sản cho chị M là 200.000 đồng do đứt mất dây chuyền vàng tây.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đề nghị: Sự việc xảy ra xô sát giữa bà Lương Thị M và ông Đoàn Văn Th lỗi hoàn toàn do ông Th đến nhà bà M chửi bới đe dọa bà M. Việc bà M đưa lên mạng xã hội hình ảnh của ông Th, bà M không có lỗi. Ông Th có hành vi đánh bà M và làm hư hỏng tài sản, hậu quả bà M bị thương gây tổn hại cơ thể là 03%. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà M buộc ông Th bồi thường toàn bộ về sức khỏe và tài sản cho bà M tổng số tiền là 204.133.447 đồng.

Theo yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng định giá đã tiến hành xem xét thẩm định, định giá tài sản. Quá trình thẩm định thấy tài sản bị thiệt hại đã được sửa chữa hoặc thay thế mới. Khóa cửa nhôm kính, cửa xếp áo tôn gian quán bán hàng, đường ray sắt hoạt động bình thường. Camera hoạt động bình thường, dây chuyền vàng tây bị đứt mất đã được sửa chữa. Kết quả định giá, cụ thể: Khóa cửa nắm tròn có chìa, màu inox, trị giá 193.200 đồng. U treo + bi treo 18 cái của cửa sắt xếp, trị giá: 552.000 đồng. Công thợ sửa chữa áo tôn, thay thế u treo cửa xếp (02 người/ngày x 200.000 đồng), trị giá 400.000 đồng. Camera HDCVI, trị giá 656.000 đồng, sửa chữa 01 mắt camera HDCVI, trị giá 510.000 đồng; dây cáp tín hiệu, trị giá 80.000 đồng; công thợ lắp đặt camera HDCVI (1/2 công), trị giá: 200.000 đồng, công thợ kim hoàn hàn mắt đứt của 01 sợi dây chuyền vàng tây, trị giá 200.000 đồng. Các đương sự không có ý kiến gì về kết quả định giá tài sản.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2022/DS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng đã tuyên xử:

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 156, Điều 157, Điều 158, Điều 164, Điều 165, Điều 166, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 588, 589, 590 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 6, điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 1, khoản 4 Điều 26, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Đoàn Văn Th phải có trách nhiệm bồi thường 4/5 thiệt hại về sức khỏe cho bà Lương Thị M là 18.293.624 đồng và bồi thường 4/5 thiệt hại về tài sản cho bà Lương Thị M là 1.076.000 đồng. Tổng số tiền ông Đoàn Văn Th phải bồi thường cho bà Lương Thị M là: 19.369.624 đồng, làm tròn là 19.369.000 đồng (Mười chín triệu ba trăm sáu chín nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Không chấp nhận yêu cầu của bà Lương Thị M buộc ông Đoàn Văn Th phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền là 149.349.823 đồng.

3. Không chấp nhận yêu cầu của bà Lương Thị M buộc ông Th phải bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền là 35.414.000 đồng.

4. Về chi phí thẩm định, định giá tài sản: Bà Lương Thị M và ông Đoàn Văn Th mỗi người phải chịu 2.500.000 đồng. Bà M đã nộp 5.000.000 đồng, ông Đoàn Văn Th có trách nhiệm thanh toán trả bà Lương Thị M số tiền là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, nguyên đơn và bị đơn kháng cáo toàn bộ bản án.

Nguyên đơn bà Lương Thị M kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị xét xử lại theo quy định pháp luật.

Bị đơn ông Đoàn Th kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Toà cấp phúc thẩm bác yêu cầu của bà M.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Nguyên đơn bà Lương Thị M trình bày: Giữ nguyên lời trình bày tại giai đoạn sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà M.

Bị đơn ông Đoàn Văn Th giữ nguyên lời trình bày tại giai đoạn sơ thẩm, giữ nguyên đơn kháng cáo, chỉ chấp nhận yêu cầu bồi thường mức từ 500.000 đến 1.000.000 đồng cho bà M.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 29-11-2019 ông Đoàn Văn Th có hành vi gây thương tích và làm hư hỏng một số tài sản của bà Lương Thị M. Việc bà M làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Đoàn Văn Th phải bồi thường thiệt hại về tài sản và sức khỏe là có căn cứ. Nên không chấp nhận kháng cáo của ông Th.

Đối kháng cáo về bồi thường thiệt hại bà M, cấp sơ thẩm xác định thiệt hại về tài sản và sức khỏe là hợp lý, tổng thiệt hại về tài sản là 1.345.200 đồng, thiệt hại về sức khỏe là 22.867.031 đồng. Đối với các khoản chi phí khác, không có căn cứ nên không chấp nhận.

Đánh giá về lỗi, nguyên nhân dẫn đến việc xô sát xuất phát từ việc bà M dùng điện thoại quay lại từ camera nhà mình hình ảnh của ông Th và gửi cho con trai là Đỗ Duy Khánh. Sau đó anh Khánh đã đăng đoạn video có hình ảnh của ông Th lên mạng xã hội Facebook dẫn đến những bình luận tiêu cực từ cộng đồng mạng nên ông Th gọi điện đe dọa rồi sang nhà đập cửa, dùng tay chân đánh bà M làm tổn thương cơ thể là 03% vào ngày 29-11-2019. Như vậy hậu quả xảy ra có lỗi hỗn hợp của cả hai bên, trong đó lỗi của ông Th lớn hơn nên phải chịu tỷ lệ mức độ lỗi là 4/5, lỗi của bà M là 1/5. Do vậy, ông Đoàn Văn Th phải bồi thường cho bà M 4/5 thiệt hại về sức khỏe là 18.293.624 đồng và 4/5 thiệt hại về tài sản là 1.076.000 đồng. Tổng số tiền ông Th phải bồi thường cho bà M là: 19.369.624 đồng, làm tròn là 19.369.000 đồng.

Về phần án phí, bản án sơ thẩm tuyên ông Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 914.681 đồng và 300.000 đồng án phí đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản. Đây là vụ án tranh chấp thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm, ông Th phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho bà M số tiền 19.369.000 đồng nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 968.450 đồng. Việc Tòa án sơ thẩm tách ra để tuyên cho ông Th chịu hai lần án phí là không đúng quy định. Tuy nhiên số tiền án phí cấp sơ thẩm tuyên ông Th phải chịu là 1.214.681 đồng chênh lệch số tiền 246.231 đồng không nhiều, nên không cần phải sửa án sơ thẩm mà vẫn giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 21/2022/DS-ST ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện V.

Về án phí: Nguyên đơn được miễn án phí dân sự phúc thẩm, bị đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền: Đây là tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Đoàn Văn Th hiện nay cư trú tại: Thôn Tr, xã Tam Đa, huyện V, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng. Do vụ án có kháng cáo nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn đúng quy định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

- Xét kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn:

[3] Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai các đương sự đều thừa nhận:

Vào ngày 16-8-2019 bà Lương Thị M và bà Nguyễn Thị Oanh ở cùng thôn đã dùng điện thoại quay video hình ảnh nhà ông Trần Văn Hữu ở thôn Tr, xã Thuyện V bị cưỡng chế. Trong lúc quay video thì bị ông Đoàn Văn Th yêu cầu dừng quay nên bà M và bà Oanh đi về. Khi bà M, bà Oanh về đến nhà bà M thì bị ông Th đi ô tô đuổi theo đánh, bắt hai bà phải xóa đoạn video đã quay. Sau đó bà M đã dùng điện thoại quay lại từ camera nhà mình hình ảnh của ông Th đánh bà gửi cho anh Đỗ Duy Khánh (là con trai của bà M). Anh Khánh đã đăng đoạn video có hình ảnh của ông Th lên mạng xã hội Facebook dẫn đến những bình luận tiêu cực từ cộng đồng mạng. Đến 06 giờ sáng ngày 29-11-2019 bà M dậy mở cửa cho con đi học thì thấy ông Th đập cửa nhà và đe dọa, sau đó vào trong nhà xoay 02 mắt camera của gia đình. Bà M sợ nên chạy lên tầng 2 chót cửa lại thì ông Th đi lên đập cửa vào đánh bà M bị thương. Bà M sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện V, sau đó chuyển tuyến điều trị tại Bệnh viện Việt Hữu nghị Việt Tiệp từ ngày 29-11-2019 đến ngày 09-12-2019 xuất viện. Quá trình bị đánh bà M bị đứt 01 sợi dây chuyền vàng tây.

Ngày 13-12-2021 Công an huyện V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 114/QĐXP đối với ông Đoàn Văn Th do có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản và hành vi xâm hại đến sức khỏe của bà Lương Thị M tại thôn H, xã Tam Đa, V, thành phố Hải Phòng với tổng mức tiền phạt là 6.000.000 đồng. Do đó có đủ cơ sở khẳng định, vào ngày 29-11-2019 tại nhà bà Lương Thị M ở thôn H, xã Tam Đa, huyện V, thành phố Hải Phòng, ông Đoàn Văn Th có hành vi gây thương tích và làm hư hỏng một số tài sản của bà Lương Thị M dẫn đến bà M bị thiệt hại về sức khỏe và tài sản.

[4] Về lỗi: Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc xô sát xuất phát từ việc bà M dùng điện thoại quay lại từ camera nhà mình hình ảnh của ông Đoàn Văn Th và gửi cho con trai là Đỗ Duy Khánh, anh Khánh đã đăng đoạn video có hình ảnh của ông Th lên mạng xã hội Facebook dẫn đến việc ông Th bị ảnh hưởng lớn đến tâm lý do nhận được những bình luận tiêu cực từ cộng đồng mạng nên ngày 29-11-2019 ông Th sang nhà bà M đập cửa, dùng tay chân đánh bà M gây thương tích làm bà M bị tổn thương cơ thể là 03% và thiệt hại về tài sản. Vì vậy Tòa án nhân dân huyện V nhận định sự việc xảy ra có lỗi hỗn hợp của cả hai bên, các tính lỗi chia thành 5 phần là có căn cứ. Trong đó lỗi của ông Th lớn hơn nên ông Th phải chịu 4/5, bà M chịu 1/5.

[5] Về thiệt hại:

Đối với thiệt hại về sức khỏe, có cơ sở xác định thiệt hại bao gồm: Tiền sơ cứu, khám bệnh tại Bệnh viện Đa khoa huyện V: 73.942 đồng theo hóa đơn số 147678 ngày 03-12-2019. Tiền cấp cứu 115: 260.000 đồng theo hóa đơn số 53249 ngày 29-11-2019. Tiền điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp: 8.468.949 đồng theo hóa đơn số 0209338 ngày 09-11-2019. Tiền thuốc theo chỉ định của bác sỹ: 1.991.000 đồng theo hóa đơn số 005158 ngày 09-12-2019 và 1.320.000 đồng theo hóa đơn số 001325 ngày 02-12-2019. Tiền tái khám 300.000 đồng theo hóa đơn số **0218221**; đơn thuốc 590.140 đồng theo hóa đơn số 0220233 ngày 24-12-2019. Tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian nằm viện điều trị: 100.000 đồng x 10 ngày. Tiền xe đi lại gồm: xe đi cấp cứu 76.000 đồng; xe xuất viện về 400.000 đồng. Xe đi tái khám bệnh, đi: 400.000 đồng, về: 400.000 đồng. Về thu nhập thực tế bị mất, qua xác minh tại địa phương thì thấy bà M buôn bán hàng tạp hóa tại nhà, thu nhập của bà M là 300.000 đồng/ngày. Do đó phần thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện là 300.000 đồng x 10 ngày = 3.000.000 đồng. Về công người chăm sóc: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 590 Bộ luật Dân sự, điểm c khoản 1 Điều 24 Luật trách nhiệm bồi thường nhà nước và Nghị định số 157/2018/NĐ-CP ngày 16-11-2018 quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động để xác định thu nhập thực tế của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị tại bệnh viện là $(4.180.000 : 26 \text{ ngày}) \times 10 \text{ ngày} = 1.607.000 \text{ đồng}$. Tiền tổn thất về tinh thần: $1.490.000 \text{ đồng} \times 2 \text{ tháng} = 2.980.000 \text{ đồng}$. Tổng các khoản chi phí hợp

lý cho việc điều trị thương tích của bà M là 22.867.031 đồng. Đối với các khoản chi phí khác do bà M tự đi khám bệnh và mua thuốc không có chỉ định của bác sỹ, không có trong hồ sơ bệnh án, không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Thiệt hại về tài sản, có cơ sở để xác định các thiệt hại sau: Khóa nắm cửa phòng tầng 2: 193.200 đồng. U treo + bi treo cửa sắt xếp: 552.000 đồng. Công thợ sửa chữa áo tôn, thay thế u treo cửa xếp: 400.000 đồng. Công thợ kim hoàn hàn mắt đứt của 01 sợi dây chuyền vàng tây: 200.000 đồng. Tổng cộng là 1.345.200 đồng.

Về yêu cầu bồi thường 02 mắt camera trị giá 2.090.000 đồng không có căn cứ vì theo kết quả giám định video do bà M cung cấp thì sau khi ông Th có hành vi xoay mắt camera nhà bà M thì mắt camera vẫn ghi nhận tiếp hình ảnh. Đối với yêu cầu buộc ông Th phải bồi thường chi phí dịch vụ pháp lý là 33.000.000 đồng không phải là chi phí hợp lý mà người gây thiệt hại phải bồi thường nên không có căn cứ để chấp nhận khoản tiền này của bà M.

Tòa án nhân dân huyện V xác định thiệt hại, lỗi và buộc ông Đoàn Văn Th phải bồi thường cho bà Lương Thị M 4/5 thiệt hại về điều trị cho sức khỏe là 18.293.624 đồng và 4/5 thiệt hại về tài sản là 1.076.000 đồng là phù hợp và đúng quy định pháp luật.

Do vậy, cần giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm về phần quyết định đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về bồi thường thiệt hại.

[6] Về án phí sơ thẩm: Tòa án nhân dân huyện V tách yêu cầu bồi thường về tài sản và sức khỏe để buộc ông Th phải chịu hai lần án phí sơ thẩm là không đúng quy định. Ông Th phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho bà M số tiền 19.369.000 đồng nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 968.450 đồng.

Từ những phân tích trên, chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn, chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, sửa một phần bản án sơ thẩm về án phí.

[7] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên nguyên đơn, bị đơn không phải chịu án phí phúc thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, khoản 2 Điều 148, khoản 2 Điều 308; Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự:

Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn, chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm về án phí.

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 156, Điều 157, Điều 158, Điều 164, Điều 165, Điều 166, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 588, 589, 590 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 6, điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 1, khoản 4 Điều 26, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Đoàn Văn Th phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Lương Thị M 18.293.624 đồng tương ứng với 4/5 số tiền điều trị cho sức khỏe của bà Lương Thị M và số tiền 1.076.000 đồng tương ứng với 4/5 thiệt hại về tài sản. Tổng số tiền ông Đoàn Văn Th phải bồi thường cho bà Lương Thị M là: 19.369.624 đồng, làm tròn là 19.369.000 đồng (Mười chín triệu ba trăm sáu chín nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Không chấp nhận yêu cầu của bà Lương Thị M buộc ông Đoàn Văn Th phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền là 149.349.823 đồng.

3. Không chấp nhận yêu cầu của bà Lương Thị M buộc ông Th phải bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền là 35.414.000 đồng.

4. Về chi phí thẩm định, định giá tài sản: Bà Lương Thị M và ông Đoàn Văn Th mỗi người phải chịu 2.500.000 đồng. Bà M đã nộp 5.000.000 đồng, ông Đoàn Văn Th có trách nhiệm thanh toán trả bà Lương Thị M số tiền là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

5. Về án phí:

-Về án phí sơ thẩm:

+ Bà Lương Thị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Bà M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản không được chấp nhận là 1.770.700 đồng. Bà M đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002282 ngày 01 tháng 6 năm 2022. Bà M còn phải nộp tiếp số tiền là 1.470.000 đồng (Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

+ Ông Đoàn Văn Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại là **968.450 đồng (Chín trăm sáu mươi tám bốn trăm năm mươi đồng)**.

- Về án phí phúc thẩm: Nguyên đơn và bị đơn không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả lại cho nguyên đơn và bị đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo các biên lai số 2417 ngày 09/12/2022 và biên lai số 2416 ngày 07/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (để thi hành);
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Trường